

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- D diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Tứ D, sinh ngày 01/7/2001 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã H, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trường S và bà Lê Thị C; chưa có vợ, con; tiền sự: có 01 tiền sự; tiền án: Không; bị báo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Lê Thanh T, sinh năm 1970 (có mặt).

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 11 tháng 5 năm 2021, Trần Tứ D điều khiển xe gắn máy biển số đăng ký 60FH-1250 chở Trần Thế C, Phan Hoài N đi từ thị trấn Cái Đôi Vàm để tìm tài sản trộm, khi đi đến nhà ông Lê Thanh T thuộc ấp Thanh Đạm, xã Tân Hải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, D và Nghĩa đi vào bắt trộm 02 con gà trống nòi. Sau đó Cường điều khiển xe chở D và Nghĩa về hướng kinh 90 và sau đó về hướng xã Tân Hải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, đến trước nhà ông Nguyễn Việt Tấn thuộc ấp Thanh Đạm, xã Tân Hải, huyện Phú Tân thì gặp ông T đang đi tìm gà bị mất. Ông T phát hiện 02 con gà bị D dẫu trong áo khoác. D liền lấy cây dao mang theo chém ông T nhiều cái trúng vào đầu, tay gây thương tích rồi bỏ chạy, lội qua sông về Cái Đôi Vàm, còn Cường và Nghĩa khi bị phát hiện cũng bỏ chạy về Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, vụ việc được trình báo đến chính quyền địa phương đến lập biên bản. Quá trình điều tra bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi.

Tại Bản kết luận giám định số 174/TgT-21 ngày 17 tháng 5 năm 2021, của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích đối với ông Lê Thanh T: 01 vết thương ở vùng đỉnh lệch trái, kích thước 6,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02%; 01 vết thương vùng đỉnh, kích thước 07 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02 %; Vết thương vùng thái dương - đỉnh phải, kích thước 06 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02 %; Vết thương vùng thái dương phải trên tai phải, kích thước 6,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02 %; 01 vết thương 1/3 trên mặt trước cẳng tay trái, kích thước 4,5 x 0,2 cm, tỷ lệ 01 %; 01 vết thương đốt gần ngón II bàn tay phải, kích thước 1,5 x 0,2 cm, tỷ lệ 01%; Nứt (đứt) bản sọ ngoài xương sọ vùng đỉnh phải, kích thước 33 mm, tỷ lệ 07%; 01 vết xước da mặt sau khuỷu tay phải, kích thước 03 cm x 0,3 cm, tỷ lệ 0,5%; Các thương tích trên do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra; 01 vết xước da 1/3 giữa mặt sau cẳng tay phải, kích thước 2,5 cm x 0,1 cm, tỷ lệ 0,5%, thương tích do vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là 17%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 12/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo D về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, D diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân vẫn giữ y quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Trần Tứ D đủ cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Tứ D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo D và ông Lê Thanh T là

bị cáo D bồi thường cho ông T số tiền là 8.355.366 đồng. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy cây dao là hung khí mà bị cáo D gây thương tích cho ông T.

Qua quan điểm luận tội của Kiểm sát viên bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi và tội danh đã bị truy tố theo nội dung Cáo trạng đồng thời xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá chứng cứ, chứng minh phù hợp với quy định của pháp luật trong quá trình điều tra cũng như quá trình truy tố đủ điều kiện để đưa ra xét xử đối với bị cáo.

[3] Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, cho thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Tứ D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp kết luận giám định thương tích.

Xét hành vi thực hiện cho thấy, bị cáo lợi dụng ông T không đề phòng, dùng hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát nhằm để tẩu thoát và gây ra thương tích cho ông T với tỉ lệ 17%. Nguyên nhân bị cáo phạm tội khi bị ông T phát hiện hành vi trộm gà của bị cáo cùng đồng bọn và bị ông T nắm áo nên bị cáo D chém ông T nhiều nhát chống lại sự không chế của ông T, tạo điều kiện cho bị cáo tẩu thoát.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi theo luật định, quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường, đủ điều kiện để chịu trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi cho thấy, ngoài việc xâm phạm sức khỏe người khác bị cáo còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ra dư luận xấu trong xã hội, hậu quả xảy ra như trên là thể hiện ý chí mong muốn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội, ngoài ra còn răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân không tốt có một tiền sự là vào ngày 07/01/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường với số tiền 8.355.366 đồng. Đây là sự tự nguyện không trái đạo đức xã hội, đúng quy định pháp luật nên công nhận là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với cây dao là hung khí nguy hiểm bị cáo dùng làm công cụ gây thương tích cho ông T. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Trần Tứ D, Trần Thế C, Phan Hoài N, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 682.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Quá trình điều tra còn thu giữ 01 xe gắn máy hiệu Honda, màu xanh, biển số đăng ký 60FH-1250, qua điều tra xác định là tài sản của ông Trần Minh N. Bị cáo dùng làm phương tiện cho việc phạm tội, ông N không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân trả lại cho ông N là phù hợp.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên xét thấy quan điểm của D diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận toàn bộ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Áp dụng các điều 584 và 590 của Bộ luật dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Tứ D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Tứ D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/5/2021.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây dao bằng kim loại, dao có chiều dài từ cán đến mũi là 30,4 cm, phần cán dao tròn bằng kim loại, vòng hoành nơi rộng nhất là 12 cm, cán dao dính liền với lưỡi dao, phần lưỡi dao bằng kim loại lưỡi bằng, bề bằng nơi rộng nhất là 6,6 cm, mũi dao bằng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021.

4. Trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Trần Tứ D và ông Lê Thanh T cụ thể như sau: Bị cáo Trần Tứ D bồi thường cho ông Lê Thanh T số tiền là 8.355.366 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tứ D phải chịu 200.000 đồng.
- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tứ D phải chịu 209.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Tứ D, ông Lê Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau (khi có hiệu lực);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (khi có hiệu lực);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CAND huyện Phú Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Ngọc Trọng